ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT
[VIẾT TIẾNG HÀN NÂNG CAO]
Mã học phần: KAW33021 – Số tín chỉ: 02

Dùng cho ngành: Ngôn ngữ ANH
Chuyên ngành: Anh Hàn
Điều kiện tiên quyết: Tiếng Hàn tổng hợp 4
Hình thức đào tạo: Trực tiếp và/hoặc trực tuyến
Đơn vị phụ trách: Khoa Ngoại ngữ

1. Mô tả chung về học phần

Học phần tiếng Hàn viết 2 được biên soạn cho sinh viên học tiếng Hàn ở trình độ trung cấp. Học phần này bao gồm 15 chủ đề quen thuộc, có mục đích nâng cao năng lực giao tiếp cho người Việt học tiếng Hàn. Phần phần viết được cấu tạo theo hai phần: làm quen – luyện tập,đưa ra những bài tập giúp cho người học luyện tập được kĩ năng viết chú trọng vào cả quá trình học tập. Phần làm quen được xây dựng nhằm thực hiện các hoạt động chuẩn bị cho việc luyện tập các kĩ năng viết cơ bản. Phần luyện tập có những bài tập luyện kĩ năng viết giới hạn trong nội dung có liên quan đến chủ đề bài học và viết tự do các chủ đề liên quan. Kết thúc khóa hoc, sinh viên có thể viết được các văn bản rõ ràng, chi tiết với nhiều chủ đề khác nhau và đạt năng lực tiếng Hàn tương đương Topik II – cấp độ 3 (**topik 3**): Giao tiếp thành thạo

2. Các chữ viết tắt :

Hàn Quốc (HQ); Điểm quá trình (ĐQT) ; Điểm học phần (ĐHP); Đánh giá (ĐG)

3. Chuẩn đầu ra của học phần

Mã	Chuẩn đầu ra học phần
a1	Nắm vững phương pháp viết các dạng thể loại bài khác nhau.
a2	Vận dụng kiến thức cơ bản về ngữ pháp, từ vựng , nội dung, cấu trúc, hình thức , phong cách trong một bài viết.
b1	Thể hiện khả năng viết bài chi tiết, rõ ràng về nhiều chủ đề quan tâm khác nhau, đưa ra những thông tin và lập luận từ một số nguồn khác nhau. Thể hiện khả năng sử dụng ngôn ngữ chính xác, mạch lạc, gắn kết.
b2	Thể hiện kĩ năng làm việc nhóm và kĩ năng làm việc độc lập.
c1	Thể hiện khả năng tự học, tự nghiên cứu

4. Giáo trình và tài liệu học tập

Cho Hang Rok, Lee Mi Hye, Le Dang Hoan. *Tiếng Hàn tổng hợp – Trung cấp 4.* Korean Foundation

Tài liệu tham khảo:

- Các ngữ pháp tương đồng trong tiếng Hàn, nxb Hà Nội
- Ngữ pháp tiếng Hàn thông dụng – sơ cấp , nxb Hồng Đức
- Học tiếng Hàn thật là đơn giản , nxb Hồng Đức

5. Chiến lược học tập

Người học cần tích cực và chủ động tham gia vào quá trình học tập; cần tham gia đầy đủ các giờ học theo quy định. Có đầy đủ giáo trình, tài liệu tham khảo, từ điển chuyên ngành. Người học phải chủ động đọc tài liệu trước giờ học và học từ mới, viết tóm tắt nội dung bài đọc sau mỗi giờ học. Người học phải chủ động, tự định hướng trong việc học của mình, tự đặt câu hỏi và tìm kiếm thông tin theo yêu cầu; tham gia tích cực và hiệu quả với các sinh viên khác để giải quyết vấn đề một cách hợp tác, có tính xây dựng cao và thể hiện tinh thần đồng đội hiệu quả.

6. Nội dung, kế hoạch giảng dạy và đánh giá

Nội dung và kế hoạch giảng dạy, đánh giá	Hoạt động học tập của người học				Chuẩn đầu ra
	Trên lớp	ST	Tự học	SG	
Mở đầu					
유행 Bài 1	Viết bài thể hiện quan điểm của mình về việc chạy theo mốt. Kiểm tra lỗi ngữ pháp, từ vựng theo cặp.	2	Hoàn thiện bài viết, làm các bài tập về nhà	8	a1,a2
집안일 Bài 2	Viết bài về tổng vệ sinh nhà cửa, phân công việc nhà cửa. Kiểm tra lỗi ngữ pháp, từ vựng theo cặp	2	Hoàn thiện bài viết, làm các bài tập về nhà	8	a1,a2
감정 Bài 3	Luyện viết bài giới thiệu bản thân, trình bày trước lớp, nghe và đánh giá bài viết của các bạn khác.	2	Hoàn thiện bài viết, làm các bài tập về nhà	8	a1,a2
생활 정보 Bài 4 ,	Viết bài thuật lại nội dung của 1 bài báo. Kiểm tra lỗi ngữ pháp, từ vựng theo cặp. Trình bày bài theo nhóm, đóng góp ý kiến chỉnh sửa.	2	Hoàn thiện bài viết trên lớp, làm bài tập về nhà	8	a1,a2
취직 Bài 5	Viết bài giới thiệu bản thân, trình bày bày viết trước lớp. Cả lớp nghe và đưa ra nhận xét	2	Hoàn thiện bài viết trên lớp, làm bài tập về nhà	8	a1,a2,b1,b2
고장 Bài 6	Viết về kinh nghiệm sửa chữa và phương pháp sử dụng tốt đồ vật. Làm việc theo nhóm để tìm ra ý tưởng chính phục vụ bài viết.	2	Hoàn thiện bài viết trên lớp, làm bài tập về nhà	8	a1,a2,b1,b2
명절 Bài 7	Viết bài về những trò chơi dân gian, những thay đổi dịp Tết. Trình bày trước lớp	2	Hoàn thiện bài viết trên lớp, làm bài tập về nhà	8	a1,a2,b1,b2,c1
ĐG1	Sinh viên làm bài thi viết trên lớp	1		8	
여가 생활 Bài 8	Viết về cách giải trí của ban thân. Đọc và chỉnh sửa bài viết theo nhóm.	2	Hoàn thiện bài viết trên lớp, làm bài tập về nhà	8	a1,a2,b1,b2,c1
직장 Bài 9	Viết về công ty mình mong muốn được làm việc	2	Hoàn thiện bài viết trên lớp, làm bài tập về nhà	8	a1,a2,b1,b2,c1
Bài10	Viết về phương pháp tiết kiệm tiền. Trình bày trước lớp. Cả lớp nghe và đánh giá	2	Hoàn thiện bài viết trên lớp, làm bài tập về nhà	8	a1,a2,b1,b2,c1
결혼 Bài 11	Viết về người bạn đời lí tưởng. Trình bày trước lớp. Cả lớp nghe và đánh giá	2	Hoàn thiện bài viết trên lớp, làm bài tập về nhà	8	a1,a2,b1,b2,c1,c2

Bài 12 사건과 사고	Viết về 1 sự cố hoặc 1 tan nạn của bản thân. Trao đổi bài viết theo cặp. Đánh giá bài viết của bạn	2	Hoàn thiện bài viết trên lớp, làm bài tập về nhà	8	a1,a2,b1,b2,c1,c2
Bài 13 교육제도	Viết về cuộc sống của học sinh lớp 12. Đọc và nghe các bạn trong lớp trình bày.	2	Hoàn thiện bài viết trên lớp, làm bài tập về nhà	8	a1,a2,b1,b2,c1,c2
Bài 14 생활과 환경	Viết về phương pháp xử lý rác thải	2	Hoàn thiện bài viết trên lớp, làm bài tập về nhà		a1,a2,b1,b2,c1,c2
ĐG2	Sinh viên làm bài thi viết trên lớp	1			a1,a2,b1,b2,c1,c2
Tổng số tiết/giờ học		**30**		**120**	

7. Đánh giá kết quả học tập

Hoạt động đánh giá của học phần gồm:

Phân loại	Phương pháp đánh giá	Tỷ trọng	Chuẩn đầu ra					
			a1	a2	b1	b2	c1	c2
Quá trình	ĐG1. Thi tự luận	25%	x	x	x		x	
	ĐG2. Thi tự luận	25%	x	x	x	X	x	
Kết thúc học phần	ĐG3. Thi tự luận	50%	x	x	x	X	x	x
Tổng cộng:		100%						

Điểm học phần được tính trên cơ sở hai điểm thành phần dưới đây:

* Điểm quá trình: 50% tổng điểm: Chia 2 bài đánh giá

* Điểm thi kết thúc học phần: 50% tổng điểm

Trong đó, điểm quá trình bao gồm:

(iii) Điểm chuyên cần: số tiết tham gia học tập, nhận thức, thái độ tham gia thảo luận = 40%

(ii) Điểm kiểm tra thường xuyên: sinh viên làm 2 bài kiểm tra = 60%

7.1 Mô tả hoạt động đánh giá

*** Bài ĐG 1, ĐG2,**

+ Thời gian: thực hiện vào tiết 15 và 30

+ Thời lượng làm bài: 45 phút

+ Hình thức thi: Tự luận: sinh viên viết 1 bài luận có độ dài 250 từ về 1 chủ đề xã hội

Các chuẩn đầu ra được đánh giá: a1,a2,b1,b2c1,c2.

*** Bài ĐG 3**

+ Thời gian: thực hiện vào cuối học kì

+ Thời lượng làm bài: 60 phút

+ Hình thức thi: Tự luận: sinh viên viết 1 bài luận có độ dài 250 từ về 1 chủ đề xã hội

Các chuẩn đầu ra được đánh giá: a1,a2,b1,b2,c1,c2.

- Ma trận đánh giá

-

Tiêu chí đánh giá	Khung điểm				
	A	**B**	**C**	**D**	**F**
	8,5 ÷ 10	**7,0 ÷ 8,4**	**5,5 ÷ 6,9**	**4,0 ÷ 5,4**	**< 4,0**
a1_Vận dụng phương pháp viết các dạng thể loại bài khác nhau.	Vận dụng tốt	Vận dụng khá tốt	Vận dụng ở mức trung bình	Vận dụng ở mức hạn chế	Vận dụng rất hạn chế
a2_Vận dụng kiến thức cơ bản về ngữ pháp, từ vựng , nội dung, cấu trúc, hình thức , phong cách trong một bài viết.	Vận dụng tốt	Vận dụng khá tốt	Vận dụng ở mức trung bình	Vận dụng ở mức hạn chế	Vận dụng rất hạn chế
b1_Thể hiện khả năng viết bài chi tiết, rõ ràng về nhiều chủ đề quan tâm khác nhau, đưa ra những thông tin và lập luận từ một số nguồn khác nhau. Thể hiện khả năng sử dụng ngôn ngữ chính xác, mạch lạc, gắn kết.	Thể hiện tốt	Thể hiện khá tốt	Thể hiện ở mức trung bình	Thể hiện ở mức hạn chế	Thể hiện ở mức rất hạn chế
b2_Thể hiện kĩ năng làm việc nhóm và kĩ năng làm việc độc lập.	Thể hiện tốt	Thể hiện khá tốt	Thể hiện ở mức trung bình	Thể hiện ở mức hạn chế	Thể hiện ở mức rất hạn chế
c1_Thể hiện khả năng tự học, tự nghiên cứu	Thể hiện tốt	Thể hiện khá tốt	Thể hiện ở mức trung bình	Thể hiện ở mức hạn chế	Thể hiện ở mức rất hạn chế

7.2 Cách tính kết quả học tập chung của học phần

Kết quả của học phần được đánh giá theo công thức sau:

$$\sum = \frac{(ĐG1x25 + ĐG2X25 + ĐG3x50)}{100}$$

8. Các phương tiện, trang thiết bị dạy và học

+Phòng học tiêu chuẩn, đạt đủ yêu cầu về bàn ghế, ánh sáng, loa đài, micro phục vụ cho công tác giảng dạy và học tập.

+Giáo trình và tài liệu tham khảo; có hệ thống máy chiếu và kết nối mạng internet; thư viện số phục vụ người học

+Máy tính và phương tiện cần thiết để trình chiếu khi thuyết trình

9. An toàn của sinh viên và giảng viên

Giảng viên và sinh viên tuân thủ các quy định về lớp học; quy định về an toàn phòng chống cháy nổ; quy định về phòng thực hành tiếng và các quy định khác của nhà trường và khoa.

10. Kỷ luật, khiếu nại và hỗ trợ

Sinh viên gặp bất kỳ khó khăn gì trong quá trình học tập có thể liên hệ trực tiếp với giảng viên, Trưởng khoa/bộ môn, Văn phòng hỗ trợ sinh viên, Phòng Đào tạo, Ban Thanh tra của Nhà trường để được hướng dẫn, hỗ trợ.

Chủ tịch Hội đồng
xây dựng CTĐT ngành

Hải Phòng, ngày ... tháng ... năm 20...
Người biên soạn

TS. Trần Thị Ngọc Liên

ThS. Nguyễn Thị Hoa
CN. Nguyễn thị Hòa